TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HOÀN KIẾM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** ***Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***

Bản án số: 282/2019/HSST
Ngày: 27/12/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: **Bà Nguyễn Hiển Vinh**

Các hội thẩm nhân dân: **1. Ông Quản Trường Giang**

2. Bà Đào Phương Mai

- Thư ký phiên toà: **Bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh** - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm tham gia phiên toà: **Ông Nguyễn Xuân Dũng** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 12 năm 2019 tại trụ sở Toà án nhân dân quận H xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 302/2019/TLST-HS ngày 17/12/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 302/2019/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 12 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Bùi Văn H;** Sinh năm: 1983; HKTT: Tổ A, cụm X phường L, quận T, Hà Nội; Chỗ ở: Tổ B, cụm Y phường L, quận T, Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam - Dân tộc: Kinh - Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không - Trình độ học vấn: 04/12; Họ tên cha: Bùi Văn Đ - sinh năm: 1960; Họ tên mẹ: Vương Thị T - sinh năm: 1959; Gia đình có 03 anh em, bị can là con thứ hai; Danh chỉ bản số: 472 lập ngày 14/10/2019 tại Công an quận H Hà Nội.

- Nhân thân: Năm 2004 và 2008, hai lần bị đưa đi cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm 06 - Hà Nội.

Tiền án: 04 tiền án

- Ngày 12/12/2000, Tòa án nhân dân quận H, Hà Nội xử 10 tháng tù cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 20 tháng về tội *Cướp giật tài sản*(Án số: 271/HSST) - *Đã được xóa án tích*.

- Ngày 12/4/2001, Tòa án nhân dân quận H, Hà Nội xử phạt 20 tháng tù về tội *Cưỡng đoạt tài sản* (Án số: 72/HSST) - *Đã được xóa án tích*.

- Ngày 26/8/2011, Tòa án nhân dân quận L, Hà Nội xử phạt 32 tháng tù về tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy* (Án số: 72/HSST) - *Đã được xóa án tích.*

- Ngày 21/10/2015, Tòa án nhân dân quận T, Hà Nội xử phạt 15 tháng tù về tội *Trộm cắp tài sản* (Án số: 133/HSST) - *Đã được xóa án tích*.

Tạm giữ: 10/10/2019 Tạm giam: 13/10/2019.

(Có mặt tại phiên tòa).

Bị hại: Chị Bùi Lan A; sinh năm: 1986; HKTT: số Z ngõ N phố T, quận Đ, Hà Nội.

(Vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 07 giờ 15 phút ngày 07/12/2018 (Nguyễn Bảo K và Bùi Văn H bàn bạc nhau cùng đi trộm cắp tài sản), H điều khiển xe máy Yamaha nhãn hiệu Nouvo có BKS: 29U9 - 4078 chở K phía sau đi đến trước số nhà YY phố G, phường B, quận H, Hà Nội, thì phát hiện chị Bùi Lan A đang mở cốp xe máy hiệu Honda Lead có BKS: 29C1 – 471.13 lấy tiền để mua hoa quả. Lợi dụng sơ hở, H điều khiển xe máy đến áp sát, đỗ song song với chiếc xe máy của chị Lan A để K ngồi phía sau dùng tay phải mở cốp xe chị Lan A, tay trái lấy ra 01 chiếc túi xách màu đỏ cất giấu vào trong người. Ngay lúc này, anh Lê Minh Đ (sinh năm: 1993, trú tại: số XY phường D, quận Đ, Hà Nội) đang mua hàng gần đó phát hiện, đã đến bắt giữ được K, còn H đã bỏ xe máy chạy bộ theo hướng phố C. K cùng tang vật bị đưa về trụ sở Công an phường B, quận H để giải quyết.

Tang vật thu giữ: 01 chiếc túi xách màu đỏ, không nhãn hiệu bên trong có 01 điện thoại Iphone 8 Plus 64 GB màu trắng; số tiền: 4.876.000 đồng (Bốn triệu tám trăm bảy mươi sáu nghìn đồng); 01 xe máy Yamaha nhãn hiệu Nouvo màu đen có BKS: 29U9 - 4078; 01 điện thoại Nokia 110i, kèm sim.

Tại Bản định giá tài sản số 184 ngày 16/12/2018, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận H, kết luận: 01 chiếc điện thoại Iphone 8 Plus 64 GB màu trắng, có trị giá: 13.500.000 đồng (mười ba triệu năm trăm nghìn đồng).

Ngày 30/01/2019, Cơ quan điều tra đã trao trả cho chị Lan A chiếc túi xách màu đỏ bên trong có 01 điện thoại Iphone 8 Plus 64 Gb màu trắng và số tiền 4.876.000 đồng. Sau khi nhận lại tài sản chị Lan A không có yêu cầu bồi thường gì.

Đối với chiếc xe máy Yamaha nhãn hiệu Nouvo màu đen, có Biển kiểm soát 29U9 - 4078, số khung: RLCN2B5206Y129796, số máy: 2B52129796, Bùi Văn H

khai mượn của một người bạn xã hội (không biết rõ nhân thân) để làm phương tiện đi lại. Theo bản kết luận giám định số 899 ngày 31/01/2019, của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội thì số khung, số máy là nguyên thủy. Qua xác minh xe máy trên không có dữ liệu thông tin chủ xe, không có trong dữ liệu xe máy tang vật. Xác minh, giám định Biển kiểm soát 29U9 - 4078 lắp trên xe máy trên tại Công ty NT - Bộ Công an, xác định Biển kiểm soát trên không phải do Công ty sản xuất. Xác minh thông tin chủ đăng ký xe có BKS 29U9 - 4078 là chị Lê Thị H (sinh năm: 1987; HKTT: số XXX đường C, quận B, Hà Nội). Chị H khai chiếc xe máy đăng ký BKS 29U9 - 4078, hiện nay chị vẫn đang sử dụng. Chiếc xe máy Yamaha nhãn hiệu Nouvo màu đen, có Biển kiểm soát 29U9 - 4078, Cơ quan điều tra đã chuyển theo hồ sơ vụ án giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 19/02/2019, Viện kiểm sát nhân dân quận H có Cáo trạng truy tố Nguyễn Bảo K về tội Trộm Cắp tài sản theo Điều 173 khoản 1 Bộ luật hình sự. Ngày 21/3/2019 Tòa án nhân dân quận H đã xét xử đối với K về tội danh trên với mức án 12 tháng tù.

Đối với Bùi Văn H sau khi bỏ trốn, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định truy nã và tách vụ án hình sự cùng chiếc xe máy để tiếp tục điều tra xử lý theo quy định của pháp luật. Đến ngày 09/10/2019, Bùi Văn H đã đến Công an quận H đầu thú và khai nhận đã cùng Nguyễn Bảo K thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại trước số nhà YY phố G, phường B, quận H, Hà Nội như đã nêu trên. Lời khai nhận của H phù hợp với lời khai của Nguyễn Bảo K, người bị hại, nhân chứng, tang vật đã thu giữ cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 288/CT-VKS ngày 30/11/2019, Viện kiểm sát nhân dân quận H truy tố Bùi Văn H về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên toà, bị cáo khai nhận như đã khai tại cơ quan điều tra và công nhận nội dung bản cáo trạng đã truy tố bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" là đúng. Tuy nhiên đối với chiếc xe máy Yamaha nhãn hiệu Nouvo màu đen, có Biển kiểm soát 29U9 - 4078, bị cáo khai mua của một người không quen biết từ khoảng năm 2017 với giá 1.500.000 đồng, không có giấy tờ mua bán.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội, sau khi phân tích tính chất hành vi của bị cáo giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị kết tội bị cáo theo tội danh và điều luật đã viện dẫn trong cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 điều 173; điều 38; điểm s khoản 1 điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 và đề nghị xử phạt bị cáo mức hình phạt từ 18 tháng tù đến 24 tháng tù. Đề nghị tịch

thu tiêu hủy BKS 29U9-4078; Xe máy hiệu Yamaha - Nouvo màu đen có số khung RLCN2B5206Y129796; số máy: 2B52129796 tiếp tục tạm giữ và thông báo công khai trên phương tiện thông tin đại chúng, sau 01 năm kể từ ngày thông báo công khai mà không xác định được ai là chủ sở hữu xe máy trên thì tịch thu sung công.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận H, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân quận H, Kiểm sát viên: trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

[2]. Về tội danh:

Bị cáo khai nhận tại phiên tòa về hành vi trộm cắp tài sản phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, cùng tang vật thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đủ căn cứ kết luận: Hồi 07 giờ 15 phút ngày 07/12/2018, tại trước số nhà YY phố G, phường B, quận H, Hà Nội, Bùi Văn H đã có hành vi đồng phạm trộm cắp của chị Bùi Lan A 01 chiếc túi xách màu đỏ bên trong có 01 điện thoại hiệu Iphone 8 Plus 64Gb màu trắng, có trị giá 13.500.000 đồng và số tiền 4.876.000 đồng thì bị bắt quả tang cùng tang vật. Tổng trị giá tài sản bị chiếm đoạt phải chịu trách nhiệm hình sự là 18.376.000 đồng (mười tám triệu, ba trăm bảy mươi sáu nghìn đồng).

[3]. Trách nhiệm hình sự và hình phạt:

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội. Do vậy, cần thiết phải áp dụng hình phạt tù giam cách ly bị cáo trong một thời gian mới đủ tác dụng trừng trị, giáo dục, cải tạo bị cáo cũng như có tác dụng răn đe phòng ngừa chung.

Ngoài hình phạt chính, bị cáo còn có thể bị phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 173 BLHS. Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4]. Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Nhân thân: Bị cáo có 4 tiền án, tuy các tiền án đều đã được xóa nhưng thể hiện bị cáo có nhân thân xấu, bị cáo đã được cơ quan pháp luật giáo dục nhiều lần mà vẫn

coi thường pháp luật. Căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân bị cáo cần xử phạt tù giam nghiêm khắc. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cũng xem xét bị cáo khai báo thành khẩn để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[5]. Về dân sự*:* Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm đối với bị cáo nên Toà án không xem xét.

[6]. Về tang vật:

- Biển kiểm soát 29U9 - 4078 qua xác minh không phải do công ty NT - Bộ Công an - là đơn vị duy nhất được sản xuất biển số xe của thành phố Hà Nội, xác định là biển kiểm soát giả nên tịch thu tiêu hủy.

- Xe máy hiệu Yamaha - Nouvo màu đen có số khung RLCN2B5206Y129796; số máy: 2B52129796, cơ quan điều tra đã tra cứu không có trong dữ liệu xe tang vật nhưng là phương tiện bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên căn cứ Điều 228 Bộ luật dân sự, tiếp tục tạm giữ và thông báo công khai trên phương tiện thông tin đại chúng, sau 01 năm kể từ ngày thông báo công khai mà không xác định được ai là chủ sở hữu xe máy trên thì tịch thu sung công.

[7]. Án phí và quyền kháng cáo:

- Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: bị cáo **Bùi Văn H** phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Áp dụng:

+ khoản 1 điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

+ Điều 135, 331, 333 - Bộ luật tố tụng hình sự 2015;

+ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

3. Xử phạt: bị cáo **Bùi Văn H 16** (Mười sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 10/10/2019.

Không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo theo khoản 5 điều 173 Bộ luật hình sự 2015.

4. Tang vật:

- Tịch thu tiêu hủy Biển kiểm soát 29U9 - 4078.

- Tiếp tục tạm giữ xe máy hiệu Yamaha - Nouvo màu đen có số khung RLCN2B5206Y12979; số máy: 2B52129796 đã thu giữ của bị cáo và thông báo công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng để tìm chủ sở hữu. Sau 12 tháng kể từ ngày thông báo mà không tìm được ai là chủ sở hữu thì tịch thu sung công.

(Tang vật hiện giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận H theo biên bản giao nhận tang vật, vật chứng ngày 25/12/2019)

5. Án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại - chị Bùi Lan A có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- VKSND quận H;
- Chi cục THA q. H;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu HS, VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Nguyễn Hiển Vinh